

Số: 67 /BC-HĐND

Bắc Giang, ngày 27 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
(Trình kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh khóa XIX)

Ngày 22/5/2024, Đảng đoàn HĐND tỉnh chủ trì Hội nghị thẩm định kết hợp thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Thực hiện sự phân công tại Công văn số 21-CV/ĐĐ ngày 21/5/2024, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

1.1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Nội dung và mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang được HĐND tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 trên cơ sở Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 và Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của liên Bộ: Tài chính, Tư pháp.

Tuy nhiên, ngày 18/8/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 56/2023/TT-BTC quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, theo đó Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP và Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP hết hiệu lực.

Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: (1) Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Tại khoản 1, Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC quy định: “Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định các mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương...”.

Từ các căn cứ trên, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là cần thiết.

1.2. Về thẩm quyền ban hành

HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết này là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 – được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

1.3. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với quy định pháp luật hiện hành

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với pháp luật hiện hành và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo nguyên tắc, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Về trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết và ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

- Nghị quyết được xây dựng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và lấy ý kiến tham gia của các sở, ngành, UBND huyện và được UBND tỉnh thông qua tại phiên họp thường kỳ tháng 5/2024.

- Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo văn bản đảm bảo phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

3. Nội dung của dự thảo Nghị quyết và những vấn đề cần xem xét, sửa đổi, bổ sung

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết. Nội dung dự thảo nghị quyết xây dựng đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và tình hình thực tế của địa phương; mức chi của cấp tỉnh cơ bản quy định bằng khoảng 80% mức quy định tại Thông tư 56/2023/TT-BTC; một số nội dung chi quy định mức chi cấp huyện bằng 80% mức chi cấp tỉnh; mức chi cấp xã bằng 60% mức chi của cấp tỉnh. Tuy nhiên, để Nghị quyết được đầy đủ và chặt chẽ hơn, đề nghị UBND tỉnh một số nội dung:

1. Về Trình tự

- Đề nghị bổ sung Biểu so sánh nội dung, mức chi của dự thảo Nghị quyết so với mức chi ở Nghị quyết cũ (Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND; Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND) và mức chi của Thông tư số 56/2023/TT-BTC làm cơ sở xem xét, quyết định.

- Đề nghị bổ sung nội dung “Dự thảo Nghị quyết được UBND tỉnh thông qua tại phiên họp tháng 5/2024 và đã được Đảng đoàn HĐND tỉnh thẩm định, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thẩm tra” vào Mục III quá trình xây dựng dự thảo nghị quyết để đảm bảo đầy đủ trình tự theo quy định.

2. Về dự thảo nghị quyết

- Đối với Phụ lục kèm theo nghị quyết:

+ Tại Mục 4, Mục 6, điểm c Mục 7, Mục 10: Đề nghị bỏ cụm từ “tối đa” và sửa thành “Mức chi cấp huyện bằng 80% mức chi cấp tỉnh; mức chi cấp xã bằng 60% mức chi của cấp tỉnh”.

+ Tại Mục 3: đề nghị rà soát và quy định mức chi tổ chức cuộc họp đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã cho phù hợp.

- Tại Điều 3 của dự thảo Nghị quyết: Đề nghị quy định rõ hiệu lực của nghị quyết theo quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và sửa thành: “.....và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 6 năm 2024”.

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Đề nghị đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP;
- Lưu: VT, CTHĐND_{P.Yên}.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Vũ Tấn Cường

